TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THIỆU HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST.
Ngày: 07/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Liên
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Dũng Tấn
2. Ông Nguyễn Xuân Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện thiệu Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Thế D - Sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn QT, xã T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thế N (đã chết) và bà Đỗ Thị T1, sinh năm 1938; vợ: Đặng Thị B, có 02 con; con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: chưa; Nhân thân: Ngày 21/12/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", chấp hành xong án phí và tiền phạt ngày 26/9/2019; Ngày 14/01/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội "Đánh bạc", chấp hành xong án phí và tiền phạt ngày 23/9/2019; Tạm giữ: 05/5/2023; tạm giam: 11/5/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Thiệu Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thế T2 – Sinh năm: 1977; Nơi cư trú; thôn QT, xã Th, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thế T3 - sinh năm 1954 và bà Vũ Thị M – Sinh năm 1956; vợ: Dương Thị H, có 02 con; con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án: chưa; tiền sự: Ngày 11/10/2006 bị Công an quận Ba Đình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cất giữ tài sản của

người khác mà biết đó là tài sản do vi phạm mà có, chưa nộp phạt; Tạm giữ: 05/5/2023; tạm giam: 11/5/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Thiệu Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Dương Thị H, sinh năm: 1984; địa chỉ: Thôn QT, xã T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.(có mặt)

2. Anh Nguyễn Văn T4, sinh năm: 1990; địa chỉ: Thôn TĐ, xã T5, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/5/2023 tại khu vực đê sông Mã gần trạm bơm xã Thiệu Thịnh, Công an huyện Thiệu Hóa phát hiện bắt quả tang Lê Thế D đang thực hiện hành vi mua bán ma túy cho Nguyễn Văn T4 sinh năm 1990 ở thôn TĐ, xã Thiệu Thành, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Thu giữ của Nguyễn Văn T4 01 gói nhỏ, bên ngoài là một lớp ni lông màu đen, bên trong là một mẫu giấy màu trắng chứa chất rắn màu trắng dạng cục vụn, nghi là Heroin, tang vật được bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu M và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Freetel màu đen; Thu giữ của Lê Thế D tiền Việt Nam 500.000đ, 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung màu xanh và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Cup81màu sơn xanh, BKS 36H2 - 3154; Thu giữ của Trịnh Đình Hoàng 01 xe mô tô nhãn hiệu Ware RSX màu đen đỏ BKS 36B4 – 86645.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Thế D phát hiện và thu giữ: 01 túi nilong màu trắng, bên trong đựng 03 túi nilong màu đen, bên trong 03 túi nilong màu đen có các mảnh giấy màu trắng được cắt hình vuông bên trong chứa các cục vụn màu trắng (nghi là Hêrôin), tang vật được bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu M1; 02 ống xi lanh đã qua sử dụng, 02 túi nilong màu đen, 01 lọ thủy tinh có in dòng chữ "NOVOCAIN 3%" đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 1695/KL-KTHS ngày 08/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất rắn màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,038g loại: Heroin; Các cục vụn màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,199g loại : Heroin".

Ngày 05/5/2023, Lê Thế T2 đã đến Công an huyện Thiệu Hóa đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: vào ngày 27/4/2023, D dùng số điện thoại 0353.054.425 gọi cho Lê Thế T2 đến nhà lấy ma túy giao cho khách. Khi T2 đến, D đưa 01 gói ma túy bảo T2 cầm khi nào có người hỏi mua thì D gọi cho T2 đi giao cho khách. Khoảng trưa cùng ngày thì có Nguyễn Văn G sinh năm 1984 ở xã Thiệu Công, huyện Thiệu Hóa đến nhà tìm D hỏi mua ma túy. D hẹn G xuống

đê sông Mã gần cây cáo bên cạnh điếm canh đê ở xã Thiệu Quang sẽ có người mang ma túy xuống. Sau đó D gọi điện thoại cho T2 bảo T2 mang ma túy ra điếm hẹn bán cho G 01 gói ma túy với giá 500.000đ. Sau đó T2 mang tiền về đưa cho D và được D cho một ít ma túy, T2 mang về nhà sử dụng.

Nguyễn Văn G cũng đã khai nhận vào khoảng 11 giờ ngày 27/4/2023 Giới cùng với Nguyễn Văn T4 góp tiền mua ma túy để sử dụng. Tới và Giới mỗi người góp 250.000đ rồi đi xuống nhà D ở xã Thiệu Thịnh để mua ma túy. D đã hẹn G xuống đê sông Mã gần cây cáo bên cạnh điếm canh đê ở xã Thiệu Quang sẽ có người mang ma túy xuống, khoảng 1 tiếng sau Lê Thế T2 đi xe Lead màu đỏ đến hỏi G và T4 "đang đợi D à", G bảo "Ừ". Sau đó G đưa cho T2 500.000đ, T2 đưa cho G 01 gói nilon màu đen bên trong có Hêrôin. Sau khi mua xong G và T4 chia nhau số ma túy rồi sử dụng bên cạnh điếm canh đê xã Thiệu Quang. Mỗi người sử dụng ma túy riêng một góc với kim tiêm, xi lanh mang sẵn theo người.

Về nguồn gốc số ma túy D khai mua của một người đàn ông ở phường Thiệu Khánh, bản thân D không có quan hệ quen biết, không rõ các thông tin về nhân thân, lai lịch, đặc điểm nhận dạng người đàn ông này.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Thiều Trần Hòa, Lưu Bình Nguyên và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong đựng các mẫu vật còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FRETEL, số seri FTZJ52B, gắn sim số 0912.247.645 là điện thoại của Nguyễn Văn Tới; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu xanh, số seri R9JR30M3NKJ, gắn sim số 0353.054.425 là điện thoại của Lê Thế D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, kiểu máy Galaxy A02S, màu xanh than, số IMEI 1: 352845145370369; số IMEI 2: 353051565370364. Điện thoại lắp 01 sim với số thuê bao 035.922.5912 là điện thoại của Lê Thế T2; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Cup81màu sơn xanh, BKS 36H2- 3154, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe LEAD, màu đỏ mận, BKS 36B8-279.29, đã qua sử dụng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mo to, xe máy số 36.037069 do Phòng CSGT Thanh Hóa cấp ngày 09/6/2021 cho Dương Thị H; 01 quần gió màu đen dài; 04 ống xi lanh đã qua sử dụng; 04 mảnh túi nilon màu đen; 01 lọ thủy tinh có in dòng chữ 'NOVOCAIN 3%"; 03 mảnh thủy tinh dạng ống, trong đó một mảnh có in dòng chữ 'NOVOCAIN 3%"; 02 túi nilon đã qua sử dụng có ghi dòng chữ "Bơm tiêm ECO sử dụng một lần"; Tiền Việt Nam đồng: 500.000đ. Các vật chứng trên hiện đang lưu trữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa chờ xử lý vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như kết luận của Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án.

Cáo trạng số 29/CT-VKS-TH ngày 25/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố bị cáo Lê Thế Dũng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 BLHS; truy tố bị cáo Lê Thế Thường về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 BLHS

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã làm rõ các căn cứ phạm tội, trách nhiệm hình sự (THNS) của từng bị cáo, trong phần luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; 17; Điều 58, Điều 38 của BLHS cho bị cáo Lê Thế Dũng; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 của BLHS cho bị cáo Lê Thế Thường. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thế D từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, Lê Thế T2 từ 24 tháng đến 30 tháng tù.Về vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106, Điều 136 của BLTTHS xử lý theo quy định của pháp luật. Về hình phạt tiền: Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn. Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện, nguyên nhân dẫn đến phạm tội và hoàn cảnh của từng bị cáo để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì, Hội đồng xét xử tiến hành theo thủ tục chung.

[2]. Các căn cứ định tội đối với các bị cáo: Về lời khai tại phiên tòa hôm nay đối chiếu với lời khai của các bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và vật chứng đã thu được cùng tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 11 giờ ngày 05/5/2023 tại khu vực đê sông Mã gần trạm bơm xã Thiệu Thịnh, Lê Thế D đã có hành vi bán cho Nguyễn Văn T4 01 gói heroin có khối lượng 0,038gam.

Ngoài ra vào ngày 27/4/2023 Lê Thế D có gọi điện thoại cho Lê Thế T2 đến nhà để lấy ma túy giao cho Nguyễn Văn G tại đê sông Mã bên cạnh điếm canh đê ở xã Thiệu Quang. T2 trực tiếp giao ma túy cho G và nhận tiền mang về cho D. D trả công cho T2 bằng việc cho T2 một ít ma túy đem về nhà sử dụng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Thế D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" vì mua bán hai lần trở lên nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt

theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS. Bị cáo Lê Thế T2 đồng phạm về hành vi với bị cáo D thực hiện vào trưa ngày 27/4/2023 theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Đối với đàn ông bán ma túy cho D ở phường Thiệu Khánh, bản thân D không có quan hệ quen biết, không rõ các thông tin về nhân thân, lai lịch, đặc điểm nhận dạng người đàn ông này. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa không có đủ căn cứ để xác minh mở rộng điều tra vụ án.

Đối với Nguyễn Văn G và Nguyễn Văn T4 là người sử dụng trái phép chất ma túy, quá trình điều tra xét thấy hành vi không cấu thành tội phạm. Công an huyện Thiệu Hóa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T4 và Nguyễn Văn G là phù hợp quy định của pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất chung: Đây là vụ án có nhiều bị cáo tham gia, đồng phạm giản đơn không có sự phân công chặt chẽ vai trò với nhau. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ma túy là hiểm họa và là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối nhưng vẫn cố ý thực hiện.Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Lê Thế D là đối tượng chủ động mua ma túy thực hiện bán ma túy cho Nguyễn Văn T4 vào ngày 05/5/2023 và đưa ma túy cho Lê Thế D mang đi bán cho Nguyễn Văn G vào ngày 27/4/2023. Lê Thế T2 đồng phạm với Lê Thế D trong hành vi mang ma túy đi bán vào ngày 27/4/2023 và được D trả công bằng cho ma túy về sử dụng.

Như vậy, trong vụ án này được đánh giá Lê Thế D là bị cáo giữ vai trò chính, Lê Thế T2 giữ vai trò giúp sức.

[5]. Về trách nhiệm hình sự (TNHS) của từng bị cáo: Trong vụ án này cả hai bị cáo có chung tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Lê Thế T2 có thêm tình tiết đầu thú theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo cần áp dụng Điều 38 của BLHS để cách ly khỏi xã hội một thời gian đối với các bị cáo để có điều kiện cải tạo sớm trở thành người lương thiện.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, nghĩ nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về biện pháp tư pháp: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe LEAD, màu đỏ mận, BKS 36B8-279.29, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Dương Thị H, là phương tiện đi làm và đưa đón con của chị H, khi T2 lấy xe chị H không biết T2 sử dụng vào mục đích gì nên trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[8]. Về vật chứng: Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 27/2023/BBVC-CCTHA ngày 24/7/2023 cần áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 1, 2 Điều 106 của BLTTHS để tịch thu tiêu hủy và thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

Số tiền 500.000đ Lê Thế D thu lợi từ bán ma túy cho Nguyễn Văn G vào trưa ngày 27/4/2023 là do phạm tội mà có nên bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[9]. Các tài sản là xe máy, Cơ quan điều tra Công an huyện Thiệu Hóa thu giữ khi bắt đối tượng mua bán trái phép chất ma túy đã được xác minh làm rõ và trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp là đúng pháp luật.

[10]. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của BLHS để áp dụng cho các bị cáo Lê Thế Dũng; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của BLHS để áp dụng cho các bị cáo Lê Thế Thường; Điều 47 BLHS; Điều 106, Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thế D, Lê Thế T2 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt:

1. Bị cáo Lê Thế D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2023.

2. Bị cáo Lê Thế T2 25 (hai mươi lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

- Đối với vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Thiều Trần Hòa, Lưu Bình Nguyên và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong đựng các mẫu vật còn lại sau giám định; 01 quần gió màu đen dài; 04 ống xi lanh đã qua sử dụng; 04 mảnh túi nilon màu đen; 01 lọ thủy tinh có in dòng chữ 'NOVOCAIN 3%"; 03 mảnh thủy tinh dạng ống, trong đó một mảnh có in dòng chữ 'NOVOCAIN 3%"; 02 túi nilon đã qua sử dụng có ghi dòng chữ "Bơm tiêm ECO sử dụng một lần".

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu FRETEL, số seri FTZJ52B, gắn sim số 0912.247.645 của Nguyễn Văn T4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu xanh, số seri R9JR30M3NKJ, gắn sim số

0353.054.425 của Lê Thế D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, kiểu máy Galaxy A02S, màu xanh than, số IMEI 1: 352845145370369; số IMEI 2: 353051565370364, lắp 01 sim với số thuê bao 035.922.5912 của Lê Thế Thường; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Cup81màu sơn xanh, BKS 36H2- 3154 của Lê Thế D và số tiền 500.000đ thu được khi bắt quả tang.

Truy thu số tiền 500.000đ Lê Thế D có được từ bán ma túy cho Nguyễn Văn G vào trưa ngày 27/4/2023.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe LEAD, màu đỏ mận, BKS 36B8-279.29 đã qua sử dụng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mo to, xe máy số 36.037069 do Phòng CSGT Thanh Hóa cấp ngày 09/6/2021 cho chị Dương Thị H.

Toàn bộ vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 27/2023/BBVC-CCTHA ngày 24/7/2023.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thế D, Lê Thế T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Quyết định bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Trần Thị Liên